

CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN
SMARTINVEST
Smart Invest Securities Joint Stock
Company

Số/No.: **62B/2025/CV-AAS**
V/v: Công bố thông tin về tình hình thanh
toán gốc, lãi
Re: Disclosure on the Implementation of
Bondholder Commitments

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
SOCIALIST REPUBLIC OF VIETNAM
Independence - Freedom – Happiness

Hà Nội, ngày **10** tháng **3** năm **2025**
Hanoi,

Kính gửi: Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội
To: Hanoi Stock Exchange

Căn cứ quy định tại Thông tư số 76/2024/TT-BTC ngày 06/11/2024 của Bộ Tài chính hướng dẫn chế độ công bố thông tin và báo cáo về chào bán, giao dịch trái phiếu doanh nghiệp riêng lẻ tại thị trường trong nước và chào bán trái phiếu doanh nghiệp ra thị trường quốc tế, Công ty Cổ phần Chứng khoán SmartInvest gửi nội dung công bố thông tin về tình hình thanh toán gốc, lãi trái phiếu như sau:

Pursuant to the provisions of Circular No. 76/2024/TT-BTC dated June 11, 2024 of the Ministry of Finance guiding the regime of information disclosure and reporting on private offerings and transactions of corporate bonds in Vietnam. domestic market and offering corporate bonds to the international market, Smart Invest Securities Joint Stock Company submits content to disclose information about the payment of principal and interest on bonds as follows:

1. Thông tin về doanh nghiệp/ Company Information:

- Tên doanh nghiệp/ Company Name: Công ty Cổ phần Chứng khoán SmartInvest/Smart Invest Securities Joint Stock Company
- Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp (hoặc Giấy phép có giá trị tương đương) số: 38/UBCK-GPHĐKD do Ủy ban Chứng khoán Nhà nước cấp lần đầu ngày 26/12/2006 và cập nhật theo các Giấy phép điều chỉnh tùy từng thời điểm.
Enterprise Registration Certificate (or equivalent legal document) No.: 38/UBCK-GPHĐKD issued by the State Securities Commission of Vietnam on December 26, 2006, and updated according to amended licenses from time to time
- Địa chỉ trụ sở chính/Head Office Address: Số 220+222+224 phố Nguyễn Lương Bằng, phường Quang Trung, quận Đống Đa, Hà Nội.
No. 220+222+224 Nguyen Luong Bang Street, Quang Trung Ward, Dong Da District, Hanoi.



- Số điện thoại/Phone Number: 02435739779
- Số fax giao dịch/ Fax:
- Địa chỉ thư điện tử /Email Address: info@aas.com.vn
- Loại hình doanh nghiệp/Type of Enterprise: Công ty Cổ phần/ Joint Stock Company (JSC)
- Lĩnh vực hoạt động kinh doanh chính/Primary Business Activities:
 - Môi giới chứng khoán/ Stock broker
 - Tự doanh chứng khoán/ Securities trading
 - Tư vấn đầu tư chứng khoán/ Stock investment consulting
 - Bảo lãnh phát hành chứng khoán/ Securities underwriting
- Mã số thuế/Tax: 0102111132

2. Tình hình thanh toán gốc, lãi trái phiếu: đề nghị báo cáo đối với tất cả các trái phiếu đang còn dư nợ tại thời điểm bắt đầu kỳ báo cáo (không bao gồm các thanh toán về mua lại/hoán đổi/chuyển đổi trái phiếu). Cụ thể:

Status of bond principal and interest payments: please report for all outstanding bonds at the beginning of the reporting period (excluding payments for repurchase/swap/conversion of bonds). Specifically:

a) Thông tin tình hình thanh toán gốc, lãi trái phiếu định kỳ

(Đối với kỳ báo cáo 6 tháng đầu năm, doanh nghiệp thực hiện nghĩa vụ báo cáo khi còn dư nợ trái phiếu trong kỳ báo cáo. Đối với kỳ báo cáo năm, doanh nghiệp thực hiện nghĩa vụ báo cáo khi còn dư nợ trong 6 tháng cuối năm.)

Information on periodic bond principal and interest payments

(For semi-annual reports, companies must report if bonds remain outstanding during the reporting period. For annual reports, companies must report if there is outstanding debt in the last six months of the year)

- Kỳ báo cáo: Năm (từ ngày 01/01/2024 đến ngày 31/12/2024)

Reporting Period: Annual report (from 01/01/2024 to 31/12/2024).

- Ngày thống kê: 31/12/2024

Date of Statistics: 31/12/2024

- Nội dung báo cáo:

Report content

Tình hình thanh toán gốc, lãi trái phiếu của Công ty Cổ phần Chứng khoán SmartInvest

Principal and Interest Payment Status by Smart Invest Securities Joint Stock Company

STT No.	Mã trái phiếu Bond Code	Giá trị phát hành theo mệnh giá (đồng) * Issuance Value at Par Value (VND)*	Giá trị dư nợ gốc theo mệnh giá tại cuối Ngày thống kê (đồng) * Outstanding Principal at Par Value at the End of the Reporting Date (VND)*	Trả lãi/Trả gốc Principal Payment/Interest Payment	Ngày thanh toán danh nghĩa ** Nominal Payment Date **	Ngày thanh toán theo kế hoạch ** Scheduled Payment Date **	Ngày thanh toán thực tế ** Actual Payment Date **	Lãi suất trả lãi trong kỳ (%/năm) Interest Rate for the Period (%/year)	Số tiền phải thanh toán (đồng) * (1) = (2)+(3)+(4) Amount Due (VND) *	Số tiền đã thanh toán đúng hạn (đồng) * (2) Amount Paid on Time (VND) *	Trường hợp doanh nghiệp chậm thanh toán gốc hoặc lãi trái phiếu In Case of Late Payment of Principal or Interest			
											Số tiền đã thanh toán chậm (3) Amount Paid Late (VND)	Số tiền chưa thanh toán (4) Amount Unpaid (VND)	Lý do chậm thanh toán gốc lãi Reason for Late Payment of Principal/Interest	Tình hình đàm phán với nhà đầu tư về việc thanh toán gốc, lãi (nếu cụ thể kết quả đàm phán) Negotiation Status with Investors Regarding Principal and Interest Payment (Specify Negotiation Results)
1	AASH2227001	127.988.000.000	67.988.000.000	Trả Lãi Interest Payment	18/02/2024	19/02/2024	19/02/2024	10.5	7.138.740.000	7.138.740.000	-	-		

Ghi chú: * Đối với trái phiếu doanh nghiệp chào bán ra thị trường quốc tế báo cáo theo số nguyên tệ;

For bonds issued in international markets, the report must use the original currency.

****Ngày thanh toán danh nghĩa** là ngày dự kiến trả lãi/trả gốc theo điều kiện, điều khoản của trái phiếu;

Nominal Payment Date refers to the date of payment based on bond terms and conditions

Ngày thanh toán theo kế hoạch là ngày thanh toán danh nghĩa đã điều chỉnh theo lịch làm việc (theo nguyên tắc lấy ngày làm việc tiếp theo nếu ngày thanh toán danh nghĩa rơi vào ngày nghỉ);

Planned Payment Date adjusts the nominal payment date to the next working day if the original date falls on a non-working day

Ngày thanh toán thực tế là ngày Tổ chức phát hành thực hiện thanh toán gốc/lãi cho người sở hữu trái phiếu.

Actual Payment Date is the date the issuer pays principal/interest to the bond owner.

*** Định dạng ngày/ Date format: dd: ngày/day; mm: tháng/month; yyyy: năm/year.

****Đối với mỗi ngày thanh toán danh nghĩa đề nghị chỉ điền một dòng dữ liệu. Trường hợp thanh toán chậm hoặc thanh toán nhiều đợt, đề nghị điền ngày thanh toán thực tế gần nhất và ghi rõ thông tin các đợt đã và sẽ thanh toán trong mục "Tình hình đàm phán với nhà đầu tư về việc thanh toán gốc, lãi (nếu cụ thể kết quả đàm phán)".

For each nominal payment date, only one data entry is allowed. In cases of delayed payments or multiple payment installments, use the most recent actual payment date and specify details of past and future payments under "Negotiation situation with investors on principal and interest payment (specify negotiation results)"

(1) **Số tiền phải thanh toán** là tổng số tiền lãi hoặc gốc mà doanh nghiệp phát hành có nghĩa vụ phải trả đối với từng Ngày thanh toán danh nghĩa;

The amount payable is the total amount of interest or principal that the issuing enterprise is obligated to pay for each Notional Payment Date;

(2) **Số tiền đã thanh toán đúng hạn** là tổng số tiền lãi hoặc gốc mà doanh nghiệp phát hành đã thanh toán trước hoặc trong Ngày thanh toán theo kế hoạch tính tới hết Ngày thống kê;



Amount paid on time is the total amount of interest or principal that the issuing enterprise has paid before or on the scheduled payment date up to the end of the Statistical Date;

- (3) **Số tiền đã thanh toán chậm** là tổng số tiền lãi hoặc gốc mà doanh nghiệp phát hành đã thanh toán nhưng sau Ngày thanh toán theo kế hoạch tính tới hết Ngày thống kê;

Late payment amount is the total amount of interest or principal that the issuing enterprise has paid but after the scheduled payment date up to the end of the Statistical Date;

- (4) **Số tiền chưa thanh toán** là phần còn lại của Số tiền phải thanh toán trừ đi Số tiền thanh toán đúng hạn và Số tiền đã thanh toán chậm.

The unpaid amount is the remainder of the Amount to be paid minus the Amount paid on time and the Amount paid late.

- b) Thông tin về hoàn thành việc thanh toán gốc, lãi trái phiếu tại ngày đáo hạn:

Information on completing payment of bond principal and interest at maturity date:

(Tại thời điểm trái phiếu đáo hạn theo phương án phát hành trái phiếu: trường hợp trái phiếu không bị chậm thanh toán lãi và gốc tại ngày đáo hạn, trong vòng 5 ngày kể từ ngày đáo hạn, doanh nghiệp công bố thông tin cho Sở giao dịch chứng khoán về kết quả thanh toán trái phiếu đáo hạn.)

(At the time the bond matures according to the bond issuance plan: in case the bond does not delay payment of interest and principal at the maturity date, within 5 days from the maturity date, the enterprise shall disclose information to Stock Exchange on the results of payment of mature bonds.)

(Mẫu biểu báo cáo như tại mục a trên đây)

(Report form as in item a above)

- Ngày thống kê: *((Ngày cụ thể))*

Statistics date: (Specific date)

- c) Thông tin về chậm thanh toán gốc, lãi trái phiếu:

Information on late payment of bond principal and interest:

(Trường hợp trái phiếu bị chậm thanh toán gốc hoặc lãi tại các ngày thanh toán theo kế hoạch, doanh nghiệp công bố thông tin bất thường trong vòng 24 giờ kể từ thời điểm chậm thanh toán theo quy định tại khoản 1 Điều 22 Nghị định số 153/2020/NĐ-CP và tiếp tục phải báo cáo định kỳ 6 tháng và hàng năm cho đến khi trái phiếu hết dư nợ.)

(In case the bond is delayed in payment of principal or interest at the planned payment dates, the enterprise shall disclose unusual information within 24 hours from the time of late payment as prescribed in Point b, Clause 1, Article 22 Decree No. 153/2020/ND-CP and must continue to report periodically every 6 months and annually until the bonds have no outstanding balance.)

(Mẫu biểu báo cáo như tại mục a trên đây)

(Report form as in item a above)

- Ngày thống kê: *(Ngày cụ thể)*

Statistics date: (Specific date)

- d) Thông tin về cập nhật thanh toán bổ sung/hoàn thành thanh toán gốc, lãi trái phiếu sau khi chậm thanh toán:

Information on updating additional payments/completing bond principal and interest payments after late payment:

(Sau khi doanh nghiệp báo cáo về việc chậm thanh toán gốc, lãi trái phiếu (nếu có) như tại mục c trên đây, trường hợp doanh nghiệp thanh toán bổ sung hoặc hoàn thành việc thanh toán gốc lãi thì trong vòng 5 ngày kể từ ngày thanh toán thực tế gốc, lãi trái phiếu, doanh nghiệp công bố thông tin cho Sở giao dịch chứng khoán về kết quả thanh toán.)

(After the enterprise reports on the late payment of bond principal and interest (if any) as in section c above, in case the enterprise makes additional payments or completes the payment of principal and interest, within 5 days from From the date of actual payment of bond principal and interest, the enterprise discloses information to the Stock Exchange about the payment results.)

(Mẫu biểu báo cáo như tại mục a trên đây)

(Report form as in item a above)

- Ngày thống kê: (Ngày cụ thể)

Statistics date: (Specific date)

Chúng tôi cam kết chịu hoàn toàn trách nhiệm trước pháp luật về nội dung, tính chính xác và đầy đủ của thông tin công bố nêu trên./

We hereby affirm full responsibility under the law for the accuracy and completeness of the disclosed information mentioned above.

NGƯỜI LẬP BIỂU

Preparer

(Ký, ghi rõ họ tên, chức danh

(Signature, Full Name, Title)


Lê Thị Tân Linh

NGƯỜI ĐẠI DIỆN THEO PHÁP LUẬT

**HOẶC NGƯỜI ĐƯỢC ỦY QUYỀN HOẶC NGƯỜI ĐƯỢC ỦY QUYỀN
CÔNG BỐ THÔNG TIN**

Legal Representative, Authorized Person, or Authorized Disclosure Representative

(Ký, ghi rõ họ tên, đóng dấu)

(Signature, Full Name, Seal)



PHÓ TỔNG GIÁM ĐỐC

Đỗ Thị Sâm



